

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 32/2018/HS-ST

Ngày 05 – 6 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thanh D, sinh năm: 1997, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị P; chưa có vợ, con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị tạm giam từ ngày 25/3/2018 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Ấp M, xã N, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 19/12/2017, Nguyễn Thị Cẩm T đang ở nhà anh Lê Minh T1 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh chơi. Lê Thanh D là anh của T1 có ý định đem xe của Nguyễn Thị Cẩm T đi thế chấp lấy tiền đánh bạc nên Lê Thanh D hỏi mượn xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius biển số 70K1-087.81 của Nguyễn Thị Cẩm T và nói dối là để đi công chuyện. Sau khi mượn được xe, Lê Thanh D điều khiển xe sang Campuchia thế chấp lấy số tiền là 6.000.000 đồng và vào Casino đánh bạc thua hết số tiền trên. Chị Nguyễn Thị Cẩm T biết Lê Thanh D đã thế chấp xe của mình nên sang Campuchia chuộc lại với giá 6.800.000 đồng và làm đơn tố cáo Lê Thanh D.

Kết luận định giá số 14 ngày 14/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen-trắng, biển số 70K1-087.81 có giá là 11.000.000 đồng.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen-trắng, biển số 70K1-087.81 (đã trả lại chủ sở hữu).

- Phần dân sự: Nguyễn Thị Cẩm T yêu cầu trả lại số tiền 6.800.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số: 25/QĐ/KSĐT ngày 27 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Thanh D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; xử phạt bị cáo Lê Thanh D từ 06 đến 09 tháng tù;

- Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584 Bộ luật dân sự; buộc bị cáo bồi thường bị hại 6.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Thanh D: Bị cáo biết lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt, sớm về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Lê Thanh D thể hiện: Để có tiền chơi đánh bạc, bị cáo Lê Thanh D nói dối với chị Nguyễn Thị Cẩm T mượn xe để đi công việc, mượn được xe bị cáo Lê Thanh D điều khiển xe đi thế chấp lấy số tiền 6.000.000 đồng vào casino đánh bạc thua hết. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận định giá, vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thanh D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm. Khi quyết định hình phạt, có xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Thanh D thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra, bị hại Nguyễn Thị Cẩm T yêu cầu trả lại số tiền 6.800.000 đồng, bị cáo Lê Thanh D đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen-trắng, biển số 70K1-087.81 là tài sản bị cáo Lê Thanh D chiếm đoạt của chủ sở hữu chị Nguyễn Thị

Cầm T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại xe cho chị Nguyễn Thị Cầm T là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; do trước khi mở phiên toà, bị cáo, bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại nên họ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 25/3/2018.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Thanh D bồi thường cho chị Nguyễn Thị Cầm T số tiền 6.800.000 (sáu triệu tám trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Ghi nhận chị Nguyễn Thị Cầm T đã nhận lại một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen-trắng, biển số 70K1-087.81, số khung: S5C640BY-657485, số máy 5C64-657489, đã qua sử dụng.

4. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Thanh D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Thanh D, bị hại Nguyễn Thị Cẩm T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thanh Bình